

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 57, 81; 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 27/2025/TB-TA ngày 23 tháng 7 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Tạ Thị Thúy D, sinh ngày 10/6/1989; Căn cước công dân số: 077189004993; Địa chỉ: Tổ I, khu phố H, phường L, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Ngọc P, sinh ngày 19/9/1983; Căn cước công dân số: 036083008757; Địa chỉ: Tổ I, khu phố H, phường L, thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà D và ông P tự nguyện chung sống với nhau, không bị ai ép buộc và đăng ký kết hôn vào ngày 06/3/2017 tại UBND phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là UBND phường B, thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 02/2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống về tất cả các vấn đề trong cuộc sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2021 cho tới nay. Sau đó, vợ chồng và gia đình đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không thành, hiện nay không ai quan tâm tới ai nữa. Nay, bà D và ông N nhận thấy không còn tình cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với nhau được nữa nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Tạ Thị Thúy D và ông Nguyễn Ngọc P có 02 người con chung là Nguyễn Duy A, sinh ngày 03/12/2017 và Nguyễn Duy K, sinh ngày 17/11/2019. Bà D và ông P thỏa thuận bà D trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và ông P cấp dưỡng nuôi con mỗi con 3.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tạ Thị Thúy D và ông Nguyễn Ngọc P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tạ Thị Thúy D và ông Nguyễn Ngọc P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Tạ Thị Thúy D và ông Nguyễn Ngọc P có 02 người con chung là Nguyễn Duy A, sinh ngày 03/12/2017 và Nguyễn Duy K, sinh ngày 17/11/2019. Bà D và ông P thỏa thuận bà D trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và ông P cấp dưỡng nuôi con mỗi con 3.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Kể từ ngày bà D có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng ông P phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chưa thi hành án và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Tạ Thị Thúy D và ông Nguyễn Ngọc P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Tạ Thị Thúy D và ông Nguyễn Ngọc P phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0004627 ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà D và ông P đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND KV 12 – TP.HCM;

#### **THẨM PHÁN**

- UBND phường Bà Rịa;
- TAND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

**Ngô Thị Thu Hiền**